

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày 12/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thào Thị Dưa và bà Nguyễn Thị Hương.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Trung Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Sùng Thị M, tên gọi khác Thào Thị M, sinh ngày 18/5/1993, tại Nậm Khắt, Mù Cang Chải, Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: Bản PD, xã NC, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A P, sinh 1966 và bà Mùa Thị, sinh 1967; có chồng là Thào A S, sinh 1986 và có bốn con lớn sinh 2008, nhỏ sinh 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2018; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Lò Văn P, sinh năm 1974, trú tại: Bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Vắng mặt tại phiên toà.

Người phiên dịch: Bà Vàng Thị Dàng, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Sùng Thị M, tên gọi khác Thảo Thị M** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 21/12/2017, tại khu vực bản PD, xã NC, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang Sùng Thị M, sinh năm 18/5/1993, trú tại: Bản PD, xã NC, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn P, sinh năm 1974, trú tại: Bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh SL để lấy 100.000, đồng. Vật chứng thu giữ:

01 gói nhỏ được gói bằng giấy nilon màu trắng, bên trong có hai gói nhỏ được gói bằng giấy nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng, Lò Văn P tự giác lấy trong môm ra giao nộp, Lò Văn P khai là Hêrôin mua tại nhà của Sùng Thị M để sử dụng;

01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000, đồng do Sùng Thị M tự giác giao nộp, khai là tiền vừa bán Hêrôin cho Lò Văn P mà có.

Ngày 22/12/2017 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 01 gói nhỏ được gói bằng giấy nilon màu trắng, bên trong có hai gói nhỏ được gói bằng giấy nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng, do Lò Văn P tự giác lấy trong môm ra giao nộp có khối lượng 0,09 gam (01 gói có khối lượng 0,05 gam, 01 gói có khối lượng 0,04 gam) lấy 0,09 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu MP1 và MP2. Cơ quan Công an ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 128/KLMT ngày 26/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, kết luận: Mẫu ký hiệu MP1 và MP2 là chất ma túy, loại chất Hêrôin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Sùng Thị M không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra Sùng Thị M khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 21/12/2017, Sùng Thị M đang ở nhà thì Lò Văn P đến hỏi Sùng Thị M có Hêrôin bán không, Sùng Thị M trả lời có, Lò Văn P đưa cho Sùng Thị M 100.000, đồng sau khi nhận tiền cất vào ví, Sùng Thị M lấy 01 gói Hêrôin đưa cho Lò Văn P, Lò Văn P cất giấu vào trong môm đi về đến cuối bản PD, xã NC, huyện ML, tỉnh SL thì Công an phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy Sùng Thị M khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền 50.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của Sùng Thị M.

Đối với Lò Văn P đã mua Hêrôin của Sùng Thị M để sử dụng, số Hêrôin khi thu giữ có khối lượng 0,09 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Sùng Thị M đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 253/CT-VKSML ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Sùng Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Sùng Thị M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt Sùng Thị M từ 24 tháng đến 30 tháng tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu huỷ: Vô phong bì cũ; giấy gói cũ (đã được niêm phong);

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000, đồng của Sùng Thị M do mua bán ma túy mà có.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Sùng Thị M thừa nhận: Ngày 21/12/2017 đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,09 gam cho Lò Văn P, sinh năm 1974, trú tại: Bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh SL để lấy 100.000, đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như

sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định, lời khai của người mua ma túy.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Sùng Thị M đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ (đã được niêm phong);

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000, đồng của Sùng Thị M do mua bán ma túy mà có.

Về nguồn gốc ma túy Sùng Thị M khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền 50.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của Sùng Thị M, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với Lò Văn P đã mua Hêrôin của Sùng Thị M để sử dụng, số Hêrôin khi thu giữ có khối lượng 0,09 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là thỏa đáng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

Tuyên bố bị cáo Sùng Thị M tên gọi khác Thảo Thị M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Sùng Thị M tên gọi khác Thào Thị M 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào chấp hành hình phạt tù.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu huỷ: Võ phong bì cũ; giấy gói cũ (đã được niêm phong);

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000, đồng (một trăm nghìn đồng) của Sùng Thị M do mua bán ma túy mà có.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sùng Thị M tên gọi khác Thào Thị M phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 12/6/2018.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn

